

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15/8/2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Nghi và bà Đỗ Thị Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2022/TLST–HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, về việc: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn:* Anh Hồ Chí V, sinh năm 1985. Có mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Bùi Thị T trình bày: Chị và anh Hồ Chí V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 06/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Sau khi kết hôn chung sống với nhau thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, anh V thường xuyên chửi mắng đánh đập và bạo lực, năm 2021 chị đã xin ly hôn nhưng đã rút đơn khởi kiện. Nay tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, chị xin ly hôn với anh V

Về con chung: Hồ Nhật Long K sinh ngày 26/5/2013 và Hồ Bùi Nhật K, sinh ngày 31/12/2019. Ly hôn chị xin nuôi cháu K, còn cháu Kh có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Chí V trình bày: Thống nhất về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung như chị T trình bày. Về hôn nhân: Không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con. Về con chung: Nếu phải ly hôn thì giao hai con K và Kh cho chị T nuôi và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Hồ Chí V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 06/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, đây là hôn nhân hợp pháp. Chị T xin ly hôn, anh V không đồng ý. Thấy rằng, năm 2021 chị T đã xin ly hôn sau đó rút đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân huyện Tuy An ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 30 ngày 23/6/2021. Từ thời gian đó đến nay anh V cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị T được ly hôn với bị đơn anh V.

[3] Về con chung: Hồ Nhật Long Kh sinh ngày 26/5/2013 và Hồ Bùi Nhật K, sinh ngày 31/12/2019. Cháu Kh đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được sống với chị T. Chị T xin nuôi hai con, anh V đồng ý. Thấy rằng, hai con hiện do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Để không làm sáo trộn cuộc sống và đảm bảo cho sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần cho hai con, cần giao hai con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tại Tòa chị T yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con theo quy định, anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 đồng, chị T đồng ý, xét đây là sự tự nguyện nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị T.

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T được ly hôn với anh Hồ Chí V.

Về con chung: Giao hai con Hồ Nhật Long Kh sinh ngày 26/5/2013 và Hồ Bùi Nhật K, sinh ngày 31/12/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0003743 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã A;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong